

Số: 96/TB – THCSTP

Bắc Gia Nghĩa, ngày 23 tháng 7 năm 2025

THÔNG BÁO

Danh mục Sách giáo khoa lớp 6,7,8, 9 sử dụng trong năm học 2025 – 2026 tại trường THCS Trần Phú

Căn cứ Thông tư số 27/2023/TT- BGDDT ngày 28/12/2023 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định việc lựa chọn sách giáo khoa (SGK) trong cơ sở GDPT;

Quyết định số 675 QĐ-UBND ngày 17/5/2021 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 2, lớp 6 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông, năm học 2021-2022 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Quyết định số 985 QĐ-UBND ngày 13/6/2022 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 3, lớp 7 và lớp 10 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông, năm học 2022-2023 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Quyết định số 520 QĐ-UBND ngày 21/4/2023 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 4, lớp 8 và lớp 11 và sách giáo khoa môn lịch sử lớp 10 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông, năm học 2023-2024 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Quyết định số 558 QĐ-UBND ngày 10/5/2024 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 5, lớp 9 và lớp 12 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông, năm học 2024-2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Trường THCS Trần Phú trân trọng thông báo đến quý phụ huynh, học sinh, giáo viên danh mục sách giáo khoa lớp 9, lớp 8, lớp 7, lớp 6 năm học 2025 – 2026 như sau:

1. Đối tượng sử dụng Sách giáo khoa

- Học sinh lớp 9, lớp 8, lớp 7, lớp 6 năm học 2025- 2026

2. Danh mục sách giáo khoa được nhà trường lựa chọn để sử dụng trong năm 2025 – 2026

2.1 Danh Mục sách giáo khoa lớp 9

STT	TÊN SÁCH	TÁC GIẢ	NHÀ XUẤT BẢN
LỚP 9			
Bộ 1 "Kết nối tri thức với cuộc sống"			
1	Ngữ văn 9, tập một (KNTT với CS)	Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thị Ngân Hoa, Đặng Lưu (đồng Chủ biên), Dương Tuấn Anh, Lê Trà My, Nguyễn Thị Nương, Nguyễn Thị Hải Phương, Nguyễn Thị Minh Thương	Giáo dục Việt Nam
	Ngữ văn 9, tập hai (KNTT với CS)	Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thị Ngân Hoa, Đặng Lưu (đồng Chủ biên), Phan Huy Dũng, Nguyễn Thị Mai Liên, Lê Thị Minh Nguyệt	Giáo dục Việt Nam
2	Toán 9, tập một (KNTT với CS)	Hà Huy Khoái (Tổng Chủ biên), Cung Thế Anh, Nguyễn Huy Đoan (đồng Chủ biên), Nguyễn Cao Cường, Trần Mạnh Cường, Doãn Minh Cường, Trần Phương Dung, Sĩ Đức Quang, Lưu Bá Thắng, Đặng Hùng Thắng	Giáo dục Việt Nam
	Toán 9, tập hai (KNTT với CS)	Hà Huy Khoái (Tổng Chủ biên), Cung Thế Anh, Nguyễn Huy Đoan (đồng Chủ biên), Nguyễn Cao Cường, Trần Mạnh Cường, Doãn Minh Cường, Trần Phương Dung, Sĩ Đức Quang, Lưu Bá Thắng, Đặng Hùng Thắng	Giáo dục Việt Nam
3	Tin học 9 (KNTT với CS)	Nguyễn Chí Công (Tổng Chủ biên), Hà Đăng Cao Tùng (Chủ biên), Phan	Giáo dục Việt Nam

		Anh, Nguyễn Hải Châu, Hoàng Thị Mai	
4	Âm nhạc 9 (KNTT với CS)	Hoàng Long (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Bùi Minh Hoa, Vũ Mai Lan, Trần Bảo Lân, Đặng Khánh Nhật, Nguyễn Thị Thanh Vân	Giáo dục Việt Nam
5	Giáo dục thể chất 9 (KNTT với CS)	Nguyễn Duy Quyết (Tổng Chủ biên), Hồ Đắc Sơn (Chủ biên), Vũ Tuấn Anh, Nguyễn Xuân Đoàn, Nguyễn Thị Hà, Lê Trường Sơn Chấn Hải, Trần Mạnh Hùng, Nguyễn Thành Trung	Giáo dục Việt Nam
6	Công nghệ 9 - Trải nghiệm nghề nghiệp - Trồng cây ăn quả (KNTT với CS)	Lê Huy Hoàng (Tổng Chủ biên), Đồng Huy Giới (Chủ biên), Bùi Thị Thu Hương, Đào Quang Nghị	Giáo dục Việt Nam
7	Công nghệ 9 - Định hướng nghề nghiệp (KNTT với CS)	Lê Huy Hoàng (Tổng Chủ biên), Phạm Mạnh Hà (Chủ biên), Nguyễn Xuân An, Nguyễn Thị Bích Thủy, Vũ Cẩm Tú	Giáo dục Việt Nam
Bộ 2 "Chân trời sáng tạo"			
8	Khoa học tự nhiên 9 (CTST)	Cao Cự Giác (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Nguyễn Đức Hiệp, Tống Xuân Tám (đồng Chủ biên), Nguyễn Công Chung, Trần Hoàng Đương, Phạm Thị Hương, Trần Hoàng Nghiêm, Lê Cao Phan, Hoàng Vĩnh Phú, Nguyễn Tấn Trung	Giáo dục Việt Nam

9	Lịch sử và Địa lí 9 (CTST)	Phân Lịch sử: Hà Bích Liên, Hồ Thanh Tâm (đồng Chủ biên phần Lịch sử), Lê Phụng Hoàng, Nhữ Thị Phương Lan, Nguyễn Trà My, Trần Viết Ngạc, Nguyễn Văn Phụng, Nguyễn Kim Tường Vy; Phần Địa lí: Nguyễn Kim Hồng (Tổng Chủ biên phần Địa lí), Huỳnh Phạm Dũng Phát (Chủ biên phần Địa lí), Trần Ngọc Diệp, Nguyễn Hà Quỳnh Giao, Tạ Đức Hiếu, Hoàng Thị Kiều Oanh, Trần Quốc Việt	Giáo dục Việt Nam
10	Giáo dục công dân 9 (CTST)	Huỳnh Văn Sơn (Tổng Chủ biên), Bùi Hồng Quân (Chủ biên), Đào Lê Hoà An, Trần Tuấn Anh, Nguyễn Thanh Huân, Đỗ Công Nam, Cao Thành Tấn	Giáo dục Việt Nam
11	Mĩ thuật 9 (bản 1) (CTST)	Nguyễn Thị Nhung (Tổng Chủ biên), Nguyễn Tuấn Cường (Chủ biên), Nguyễn Dương Hải Đăng, Đỗ Thị Kiều Hạnh, Nguyễn Đức Sơn, Đàm Thị Hải Uyên, Trần Thị Vân	Giáo dục Việt Nam
12	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 9 (bản 1) (CTST)	Đinh Thị Kim Thoa (Tổng Chủ biên), Nguyễn Hồng Kiên (Chủ biên), Nguyễn Thị Bích Liên, Lại Thị Yên Ngọc, Trần Thị Quỳnh Trang, Phạm Đình Văn	Giáo dục Việt Nam
Sách Tiếng Anh			
13	Tiếng anh 9 Right On (Sách học sinh)	Võ Đại Phúc (Tổng chủ biên kiêm chủ biên), Nguyễn Thị Ngọc Quyên	Đại học sư phạm TP.HCM

2.2. Danh Mục sách giáo khoa lớp 8

STT	TÊN SÁCH	TÁC GIẢ	NHÀ XUẤT BẢN
LỚP 8			
Bộ 1 "Kết nối tri thức với cuộc sống"			
1	Ngữ văn 8, tập một (KNTT với CS)	Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thị Ngân Hoa, Đặng Lưu (đồng Chủ biên), Dương Tuấn Anh, Lê Trà My, Nguyễn Thị Nương, Nguyễn Thị Hải Phương	Giáo dục Việt Nam
	Ngữ văn 8, tập hai (KNTT với CS)	Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thị Ngân Hoa, Đặng Lưu (đồng Chủ biên), Phan Huy Dũng, Nguyễn Thị Mai Liên, Lê Thị Minh Nguyệt	Giáo dục Việt Nam
2	Toán 8, tập một (KNTT với CS)	Hà Huy Khoái (Tổng Chủ biên), Cung Thế Anh, Nguyễn Huy Đoan (đồng Chủ biên), Nguyễn Cao Cường, Trần Mạnh Cường, Doãn Minh Cường, Trần Phương Dung, Sĩ Đức Quang, Lưu Bá Thắng, Đặng Hùng Thắng	Giáo dục Việt Nam
	Toán 8, tập hai (KNTT với CS)	Hà Huy Khoái (Tổng Chủ biên), Cung Thế Anh, Nguyễn Huy Đoan (đồng Chủ biên), Nguyễn Cao Cường, Trần Mạnh Cường, Doãn Minh Cường, Trần Phương Dung, Sĩ Đức Quang, Lưu Bá Thắng, Đặng Hùng Thắng	Giáo dục Việt Nam

3	Tin học 8 (KNTT với CS)	Nguyễn Chí Công (Tổng Chủ biên), Hà Đăng Cao Tùng (Chủ biên), Phan Anh, Nguyễn Hải Châu, Hoàng Thị Mai, Nguyễn Thị Hoài Nam	Giáo dục Việt Nam
4	Âm nhạc 8 (KNTT với CS)	Hoàng Long (Tổng Chủ biên), Vũ Mai Lan (Chủ biên), Bùi Minh Hoa, Trần Bảo Lân, Đặng Khánh Nhật, Nguyễn Thị Thanh Vân	Giáo dục Việt Nam
5	Giáo dục thể chất 8 (KNTT với CS)	Nguyễn Duy Quyết (Tổng Chủ biên), Hồ Đắc Sơn (Chủ biên), Vũ Tuấn Anh, Nguyễn Xuân Đoàn, Nguyễn Thị Hà, Lê Trường Sơn Chấn Hải, Trần Mạnh Hùng, Nguyễn Thành Trung	Giáo dục Việt Nam
6	Công nghệ 8 (KNTT với CS)	Lê Huy Hoàng (Tổng Chủ biên), Đặng Văn Nghĩa (Chủ biên), Đặng Thị Thu Hà, Nguyễn Hồng Sơn, Phạm Văn Sơn, Nguyễn Thanh Trinh, Vũ Thị Ngọc Thúy	Giáo dục Việt Nam
7	Khoa học tự nhiên 8 (KNTT với CS)	Vũ Văn Hùng (Tổng chủ biên), Mai Văn Hưng, Lê Kim Long, Vũ Trọng Rỹ (Đồng chủ biên), Nguyễn Văn Biên, Nguyễn Hữu Chung, Nguyễn Thu Hà, Lê Trọng Huyền, Nguyễn Thế Hưng, Nguyễn Xuân Thành, Bùi Gia Thịnh, Nguyễn Thị Thuần, Mai Thị Tình, Vũ Thị Minh Tuyên, Nguyễn Văn Vịnh	Giáo dục Việt Nam
Bộ 2 "Chân trời sáng tạo"			

8	Lịch sử và Địa lí 8 (CTST)	Nguyễn Kim Hồng (Tổng Chủ biên phần Địa lí), Phan Văn Phú (Chủ biên phần Địa lí), Trần Ngọc Diệp, Tạ Đức Hiếu, Hoàng Thị Kiều Oanh, Huỳnh Phẩm Dũng Phát, Phạm Đỗ Văn Trung; Phần Lịch sử: Hà Bích Liên (Chủ biên phần Lịch sử), Lê Phụng Hoàng, Nhữ Thị Phương Lan, Trần Việt Ngạc, Trần Văn Nhân, Nguyễn Văn Phượng, Hồ Thanh Tâm	Giáo dục Việt Nam
9	Mĩ thuật 8 (bản 1) (CTST)	Nguyễn Thị Nhung (Tổng Chủ biên), Nguyễn Tuấn Cường (Chủ biên), Nguyễn Dương Hải Đăng, Đỗ Thị Kiều Hạnh, Nguyễn Đức Sơn, Đàm Thị Hải Uyên, Trần Thị Vân	Giáo dục Việt Nam
10	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 8 (bản 1) (CTST)	Đinh Thị Kim Thoa (Tổng Chủ biên), Nguyễn Hồng Kiên (Chủ biên), Nguyễn Hồng Kiên, Nguyễn Thị Bích Liên, Trần Thị Quỳnh Trang, Phạm Đình Văn	Giáo dục Việt Nam
Bộ 3 "Cánh diều"			
11	Giáo dục công dân 8 (CD)	Nguyễn Thị Mỹ Lộc (Tổng chủ biên), Phạm Việt Thắng (Chủ biên), Bùi Xuân Anh, Dương Thị Thúy Nga, Hoàng Thị Thịnh, Hoàng Thị Thuận, Mai Thu Trang	Đại học Huế
Sách Tiếng Anh			
12	Tiếng anh 8 Right On (Sách học sinh)	Võ Đại Phúc (Tổng chủ biên kiêm chủ biên), Nguyễn Thị Ngọc Quyên	Đại học sư phạm TP.HCM

2.3. Danh Mục sách giáo khoa lớp 7

STT	TÊN SÁCH	TÁC GIẢ	NHÀ XUẤT BẢN
LỚP 7			
Bộ 1 "Kết nối tri thức với cuộc sống"			
1	Ngữ văn 7, tập một (KNTT với CS)	Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên), Phan Huy Dũng, Nguyễn Thị Ngân Hoa (đồng Chủ biên), Nguyễn Thị Mai Liên, Lê Trà My, Lê Thị Minh Nguyệt, Nguyễn Thị Nương, Nguyễn Thị Hải Phương	Giáo dục Việt Nam
	Ngữ văn 7, tập hai (KNTT với CS)	Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên), Phan Huy Dũng, Nguyễn Thị Ngân Hoa (đồng Chủ biên), Dương Tuấn Anh, Nguyễn Linh Chi, Đặng Lưu	Giáo dục Việt Nam
2	Toán 7 tập một (KNTT với CS)	Hà Huy Khoái (Tổng Chủ biên), Nguyễn Huy Đoan (Chủ biên), Cung Thế Anh, Nguyễn Cao Cường, Trần Mạnh Cường, Doãn Minh Cường, Trần Phương Dung, Sĩ Đức Quang, Lưu Bá Thắng, Đặng Hùng Thắng	Giáo dục Việt Nam
	Toán 7, tập hai (KNTT với CS)	Hà Huy Khoái (Tổng Chủ biên), Nguyễn Huy Đoan (Chủ biên), Cung Thế Anh, Nguyễn Cao Cường, Trần Mạnh Cường, Doãn Minh Cường,	Giáo dục Việt Nam

		Trần Phương Dung, Sĩ Đức Quang, Lưu Bá Thắng, Đặng Hùng Thắng	
3	Tin học 7 (KNTT với CS)	Nguyễn Chí Công (Tổng Chủ biên), Hà Đăng Cao Tùng (Chủ biên), Phan Anh, Bùi Việt Hà, Đinh Thị Hạnh Mai, Hoàng Thị Mai	Giáo dục Việt Nam
4	Âm nhạc 7 (KNTT với CS)	Hoàng Long, Đỗ Thị Minh Chính (đồng Tổng Chủ biên), Vũ Mai Lan (Chủ biên), Bùi Minh Hoa, Lê Thị Tuyết, Nguyễn Thị Thanh Vân	Giáo dục Việt Nam
5	Giáo dục thể chất 7 (KNTT với CS)	Nguyễn Duy Quyết (Tổng Chủ biên), Hồ Đắc Sơn (Chủ biên), Vũ Tuấn Anh, Nguyễn Xuân Đoàn, Nguyễn Thị Hà, Lê Trường Sơn Chấn Hải, Ngô Việt Hoàn, Trần Mạnh Hùng	Giáo dục Việt Nam
6	Công nghệ 7 (KNTT với CS)	Lê Huy Hoàng (Tổng Chủ biên), Đồng Huy Giới (Chủ biên), Cao Bá Cường, Bùi Hữu Đoàn, Bùi Thị Thu Hương, Kim Văn Vạn	Giáo dục Việt Nam
Bộ 2 "Chân trời sáng tạo"			

7	Khoa học tự nhiên 7 (CTST)	Cao Cự Giác(Tổng Chủ biên, kiêm Chủ biên), Nguyễn Đức Hiệp, Tổng Xuân Tám (đồng Chủ biên), Nguyễn Công Chung, Trần Hoàng Dương, Phạm Thị Hương	Giáo dục Việt Nam
8	Lịch sử và Địa lí 7 (CTST)	Hà Bích Liên, Mai Thị Phú Phương (đồng Chủ biênphần Lịch sử), Trần Văn Nhân, Nguyễn Kim Tường Vy, Nguyễn Trà My, Hồ Thanh Tâm, Nguyễn Đức Hòa; Nguyễn Kim Hồng (Tổng Chủ biên phần Địa lí); Vũ Thị Bắc, Trần Ngọc Điệp, Nguyễn Hà Quỳnh Giao, Hoàng Thị Kiều Oanh, Huỳnh Phẩm Dũng Phát, Phạm Đỗ Văn Trung	Giáo dục Việt Nam
9	Mĩ thuật 7(bản 1) (CTST)	Nguyễn Thị Nhung (Tổng Chủ biên), Nguyễn Tuấn Cường, Nguyễn Hồng Ngọc (đồng Chủ biên), Nguyễn Đức Giang, Võ Thị Nguyên, Đàm Thị Hải Uyên, Trần Thị Vân	Giáo dục Việt Nam
10	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 7 (bản 1) (CTST)	Đinh Thị Kim Thoa, Vũ Quang Tuyên (đồng Tổng chủ biên), Nguyễn Thị Bích Liên (Chủ biên), Nguyễn	Giáo dục Việt Nam

		Hồng Kiên, Trần Bảo Ngọc, Trần Thị Quỳnh Trang, Phạm Đình Văn	
Bộ 3 "Cánh diều"			
11	Giáo dục công dân 7(CD)	Nguyễn Thị Mỹ Lộc (Tổng Chủ biên), Phạm Việt Thắng(Chủ biên), Bùi Xuân Anh, Dương Thị Thúy Nga, Hoàng Thị Thịnh, Hoàng Thị Thuận, Mai Thu Trang	Đại học Huế
Sách Tiếng Anh			
12	Tiếng anh 7 Right On (Sách học sinh)	Võ Đại Phúc (Tổng chủ biên kiêm Chủ biên), Nguyễn Thị Ngọc Quyên	Đại học sư phạm TP.HCM

2.4 Danh Mục sách giáo khoa lớp 6

STT	TÊN SÁCH	TÁC GIẢ	NHÀ XUẤT BẢN
LỚP 6			
Bộ 1 "Kết nối tri thức với cuộc sống"			
1	Ngữ văn 6, tập một (KNTT với CS)	Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thị Ngân Hoa (Chủ biên), Nguyễn Linh Chi, Nguyễn Thị Mai Liên, Lê Trà My, Lê Thị Minh Nguyệt, Nguyễn Thị Nương, Nguyễn Thị Hải Phương	Giáo dục Việt Nam
	Ngữ văn 6, tập hai (KNTT với CS)	Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thị Ngân Hoa (Chủ biên), Phan Huy Dũng, Phạm Đăng Xuân Hương, Đặng Lưu, Nguyễn Thanh Tùng	Giáo dục Việt Nam

2	Toán 6 tập một (KNTT với CS)	Hà Huy Khoái (Tổng Chủ biên), Nguyễn Huy Đoan (Chủ biên), Nguyễn Cao Cường, Trần Mạnh Cường, Doãn Minh Cường, Sĩ Đức Quang, Lưu Bá Thắng	Giáo dục Việt Nam
	Toán 6, tập hai (KNTT với CS)	Hà Huy Khoái (Tổng Chủ biên), Nguyễn Huy Đoan (Chủ biên), Nguyễn Cao Cường, Trần Mạnh Cường, Doãn Minh Cường, Sĩ Đức Quang, Lưu Bá Thắng	Giáo dục Việt Nam
3	Tin học 6 (KNTT với CS)	Nguyễn Chí Công (Tổng Chủ biên), Hà Đăng Cao Tùng (Chủ biên), Đinh Thị Hạnh Mai, Hoàng Thị Mai	Giáo dục Việt Nam
4	Âm nhạc 6 (KNTT với CS)	Hoàng Long, Đỗ Thị Minh Chính (đồng Tổng Chủ biên), Vũ Mai Lan (Chủ biên), Bùi Minh Hoa, Trần Bảo Lân	Giáo dục Việt Nam
5	Giáo dục thể chất 6 (KNTT với CS)	Hồ Đắc Sơn - Nguyễn Duy Quyết (đồng Tổng Chủ biên), Ngô Việt Hoàn - Nguyễn Mạnh Toàn (đồng Chủ biên), Vũ Tuấn Anh - Nguyễn Hữu Bình, Nguyễn Xuân Đoàn	Giáo dục Việt Nam
6	Công nghệ 6 (KNTT với CS)	Lê Huy Hoàng (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên) Trương Thị Hồng Huệ, Lê Xuân Quang, Vũ Thị Ngọc Thúy, Nguyễn Thanh Trịnh, Vũ Cẩm Tú	Giáo dục Việt Nam
Bộ 2 "Chân trời sáng tạo"			
7	Khoa học tự nhiên 6 (CTST)	Cao Cự Giác (Tổng Chủ biên, kiêm Chủ biên), Phạm Thị Hương, Trần Thị Kim Ngân, Nguyễn Thị Nhị, Trần Ngọc Thắng	Giáo dục Việt Nam

8	Lịch sử và Địa lí 6 (CTST)	Hà Bích Liên, Nguyễn Trà My, Mai Thị Phú Phương, Nguyễn Kim Tường Vy, Nguyễn Kim Hồng, Phạm Thị Bình, Nguyễn Hữu Bách, Vũ Thị Bắc, Nguyễn Thị Kim Liên, Huỳnh Phẩm Dũng Phát, Phan Văn Phú, Hà Văn Thắng, Phạm Đỗ Văn Trung	Giáo dục Việt Nam
9	Mĩ thuật 6(bản 1) (CTST)	Nguyễn Thị Nhung (Tổng Chủ biên), Nguyễn Tuấn Cường, Nguyễn Hồng Ngọc (đồng Chủ biên), Nguyễn Đức Giang, Võ Thị Nguyên, Đàm Thị Hải Uyên, Trần Thị Vân	Giáo dục Việt Nam
10	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6 (bản 1) (CTST)	Đinh Thị Kim Thoa, Vũ Quang Tuyên, Vũ Đình Bảy, Trần Thị Quỳnh Trang, Trần Minh Hường, Nguyễn Thị Bích Liên, Vũ Phương Liên, Trần Bảo Ngọc, Lại Thị Yến Ngọc, Vũ Thanh Thủy, Phạm Đình Văn	Giáo dục Việt Nam
Bộ 3 "Cánh diều"			
11	Giáo dục công dân 6(CD)	Trần Văn Thắng (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Nguyễn Thị Thu Hoài - Nguyễn Thuý Quỳnh, Mai Thu Trang	Đại học Huế
Sách Tiếng Anh			



12	Tiếng anh 6 Right On (Sách học sinh)	Võ Đại Phúc (Tổng chủ biên kiêm Chủ biên), Nguyễn Thị Ngọc Quyên	Đại học sư phạm TP.HCM
----	--------------------------------------	--	------------------------

Trên đây là thông báo Danh mục sách giáo khoa lớp 9, lớp 8, lớp 7, lớp 6 được nhà trường chính thức lựa chọn sử dụng trong năm học 2025- 2026. Trường THCS Trần Phú trân trọng thông báo đến quý phụ huynh học sinh, học sinh và giáo viên biết để chuẩn bị sách giáo khoa cho năm học 2025 – 2026.

Nơi nhận:

- BGH (chi đạo);
- Các tổ CM, GV, HS (thực hiện);
- Đăng Website nhà trường;
- Đăng thư viện điện tử nhà trường;
- Lưu VT, HSTV.

HIỆU TRƯỞNG

(Ký tên, đóng dấu)



Nguyễn Hải Đường